

NGHỊ ĐỊNH 283/2026/NĐ-CP

Ngày 15/7/2026, Chính Phủ đã ban hành Nghị định 283/2026/NĐ-CP, thay thế cho Nghị định 12/2022/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

NGÀY HIỆU LỰC

10/9/2026

Nghị định 283/2026/NĐ-CP sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 10/9/2026. Theo đó, có một số quy định mới và đáng chú ý về hành vi vi phạm hành chính và mức phạt so với Nghị định 12/2022/NĐ-CP như sau:

STT	Nội dung	Nghị định 283/2026/NĐ-CP (Mới)	Nghị định 12/2022/NĐ-CP (Cũ)
	Chú ý	Mức xử phạt liệt kê dưới đây áp dụng với cá nhân. Mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 42. (Khoản 1 Điều 7)	Mức xử phạt liệt kê dưới đây áp dụng với cá nhân. Mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 2 lần mức phạt tiền đối với cá nhân (Khoản 1 Điều 6)
1	【Sửa đổi】 Sửa đổi quy định về Nguyên tắc xử phạt vi phạm nhiều lần	Tổ chức, cá nhân thực hiện vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm, trừ trường hợp thực hiện từng hành vi vi phạm theo quy định ở các thời điểm khác nhau mà những hành vi vi phạm này chưa bị xử lý và chưa hết thời hiệu xử lý thì chỉ bị xử phạt về một hành vi vi phạm, đồng thời áp dụng tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần quy định (Khoản 4 Điều 7)	Hành vi vi phạm hành chính nhiều lần thì được coi là tình tiết tăng nặng để làm căn cứ xem xét xử phạt vi phạm hành chính (Khoản 4 Điều 6)
2	【Bổ sung】 Bổ sung quy định xử phạt đối với nghĩa vụ thông báo khi người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- Không thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn hoặc thông báo không đầy đủ nội dung theo quy định đối với trường hợp người lao động nước ngoài không phải làm thủ tục cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động (GPLĐ); - Không thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn hoặc thông báo không đầy đủ nội dung theo quy định đối với trường hợp người lao động nước ngoài đã được cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ/ GPLĐ có nhu cầu làm việc cho người sử dụng lao động đó tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Mức phạt: 1 – 3 triệu (Khoản 1 Điều 13)	Không quy định
3	【Bổ sung】 Bổ sung quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm nghĩa vụ thu hồi/nộp lại	Không thu hồi hoặc thu hồi không đúng thời hạn giấy phép lao động/giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ để nộp lại cơ quan có thẩm quyền đã cấp giấy phép lao động kèm	Không quy định

HA NOI HEAD OFFICE

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc, Hai Ba Trung, Hanoi
Tel: +(84)24 – 39 765 761
Fax: +(84)24 – 39 765 762

YOKOHAMA BRANCH

6F, Yokohama World Porters, 2-2-1 Shinko Nakaku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan

DANANG OFFICE

Zone G, 5F, Danang Software Park, 02 Quang Trung, Hai Chau Dist., Danang
Tel: +(84)236 – 3 898 325
Fax: +(84)236 – 3 898 326

HO CHI MINH OFFICE

5F, SFC Building, 09 Dinh Tien Hoang, Saigon Ward, Ho Chi Minh
Tel: +(84)28 - 71 088 468

STT	Nội dung	Nghị định 283/2026/NĐ-CP (Mới)	Nghị định 12/2022/NĐ-CP (Cũ)
	GPLĐ, giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	theo văn bản báo cáo trường hợp thu hồi theo quy định - Không nộp lại giấy phép lao động/giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ theo quy định khi thuộc trường hợp bị thu hồi giấy phép lao động - Mức phạt: 5 – 10 triệu đối với mỗi người lao động vi phạm nhưng không quá 75 triệu (Khoản 2 Điều 13)	
4	【Bổ sung】 Bổ sung quy định về mức xử phạt đối với hành vi vi phạm về hồ sơ xin cấp, cấp lại, gia hạn GPLĐ/giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ	- Sửa chữa, làm sai lệch văn bản, tài liệu trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn GPLĐ, giấy xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ đối với người lao động nước ngoài nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự - Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả mạo trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn GPLĐ, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy GPLĐ mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự - Mức phạt: 40 – 60 triệu (Khoản 4 Điều 13)	Không quy định
5	【Sửa đổi】 Sửa đổi quy định về thời hạn không đóng đủ kinh phí công đoàn sẽ bị xử phạt	Không đóng hoặc đóng không đầy đủ số tiền/số người phải đóng theo mức đóng quy định <u>trong thời hạn 60 ngày</u> kể từ ngày hết thời hạn đóng kinh phí công đoàn theo quy định (Khoản 1 Điều 42)	Không có quy định về thời hạn bị coi là chậm đóng; thời hạn đóng không đúng mức; không đủ số người sẽ bị xử phạt (Điều 38)
6	【Bổ sung】 Bổ sung xử phạt hành vi không sử dụng hoặc sử dụng kinh phí công đoàn để thực hiện các nhiệm vụ không đúng với nhiệm vụ quy định	Phạt tiền từ 10 – 20 triệu (Khoản 3 Điều 42)	Không quy định
7	【Bổ sung】 Bổ sung xử phạt hành vi không công khai tài chính định kỳ hàng năm cho thành viên của tổ chức	Phạt tiền từ 10 – 20 triệu (Khoản 3 Điều 42)	Không quy định
8	【Bổ sung】 Bổ sung một số quy định mới về xử phạt chậm đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp	Phạt cảnh cáo khi số tiền vi phạm dưới 400.000 đồng tính tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính. Chưa đóng hoặc đóng chưa đầy đủ số tiền BHXH, BHTN phải đóng kể từ sau ngày đóng BHXH chậm nhất theo quy định.	Không quy định

HA NOI HEAD OFFICE

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc, Hai Ba Trung, Hanoi
Tel: +(84)24 – 39 765 761
Fax: +(84)24 – 39 765 762

YOKOHAMA BRANCH

6F, Yokohama World Porters, 2-2-1 Shinko Nakaku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan

DANANG OFFICE

Zone G, 5F, Danang Software Park, 02 Quang Trung, Hai Chau Dist., Danang
Tel: +(84)236 – 3 898 325
Fax: +(84)236 – 3 898 326

HO CHI MINH OFFICE

5F, SFC Building, 09 Dinh Tien Hoang, Saigon Ward, Ho Chi Minh
Tel: +(84)28 - 71 088 468

STT	Nội dung	Nghị định 283/2026/NĐ-CP (Mới)	Nghị định 12/2022/NĐ-CP (Cũ)
		Không đóng hoặc đóng không đầy đủ số tiền đã đăng ký BHXH, BHTN sau 60 ngày kể từ ngày đóng BHXH, BHTN chậm nhất theo quy định nhưng thuộc trường hợp không bị coi là trốn đóng (Khoản 1 Điều 43 và Khoản 1 Điều 45)	
9	【Điều chỉnh】 Điều chỉnh mức xử phạt đối với hành vi vi phạm về đăng ký tham gia bảo hiểm cho người lao động	- Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày thời hạn quy định mà không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHXH - Sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định mà không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHXH không thuộc trường hợp bị coi là trốn đóng bảo hiểm - Mức phạt: 5 – 75 triệu tùy thuộc vào số người lao động bị vi phạm (Khoản 2 Điều 43)	- Không quy định về thời hạn được coi là không đăng ký, hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHXH. - Phạt tiền từ 12% đến 15% tổng số tiền phải đóng nhưng không quá 75 triệu đối với hành vi đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp không đủ số người thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp mà không phải là trốn đóng (Điểm c Khoản 5 Điều 39)
10	【Điều chỉnh】 Điều chỉnh mức xử phạt đối với hành vi trốn đóng BHXH	- Sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định mà không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia BHXH bắt buộc - Mức phạt: 6 – 75 triệu tùy thuộc vào số người lao động bị vi phạm (Khoản 1 Điều 44)	Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động có hành vi trốn đóng BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (Khoản 7 Điều 39)
11	【Điều chỉnh】 Điều chỉnh mức xử phạt đối với hành vi trốn đóng bảo hiểm thất nghiệp	- Sau thời hạn 60 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định mà không đăng ký hoặc đăng ký không đầy đủ số người phải tham gia bảo hiểm thất nghiệp - Mức phạt: 1 – 40 triệu tùy thuộc vào số người lao động bị vi phạm (Khoản 1 Điều 46)	Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động có hành vi trốn đóng BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (Khoản 7 Điều 39)
12	【Điều chỉnh】 Điều chỉnh mức xử phạt đối với hành vi đăng ký tiền lương làm căn cứ đóng BHXH bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp thấp hơn quy định	Phạt tiền từ 18% đến 20% tổng số tiền trốn đóng BHXH bắt buộc nhưng tối đa không quá 75 triệu đồng đối với hành vi đăng ký tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp thấp hơn quy định (Khoản 2 Điều 44 và Khoản 2 Điều 46)	Phạt tiền từ 12% đến 15% tổng số tiền phải đóng nhưng không quá 75 triệu đối với hành vi đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp không đúng mức quy định mà không phải là trốn đóng (Điểm b Khoản 5 Điều 39)

Hết./

HA NOI HEAD OFFICE

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc, Hai Ba Trung, Hanoi
Tel: +(84)24 – 39 765 761
Fax: +(84)24 – 39 765 762

YOKOHAMA BRANCH

6F, Yokohama World Porters, 2-2-1 Shinko Nakaku, Yokohama-shi, Kanagawa-ken, Japan

DANANG OFFICE

Zone G, 5F, Danang Software Park, 02 Quang Trung, Hai Chau Dist., Danang
Tel: +(84)236 – 3 898 325
Fax: +(84)236 – 3 898 326

HO CHI MINH OFFICE

5F, SFC Building, 09 Dinh Tien Hoang, Saigon Ward, Ho Chi Minh
Tel: +(84)28 - 71 088 468